

**THÔNG BÁO**  
**KẾT LUẬN CỦA THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY**  
**Tại Phiên họp thứ nhất Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ,**  
**đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

-----

Vào lúc 07 giờ, ngày 18/3/2025, tại trụ sở UBND tỉnh, đồng chí Đồng Văn Thanh, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (gọi tắt là Ban Chỉ đạo); đồng chí Nguyễn Tuấn Anh, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh Hậu Giang; đồng chí Trần Văn Huyền, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh cùng chủ trì Phiên họp thứ nhất của Ban Chỉ đạo. Tham dự buổi làm việc có thành viên Ban Chỉ đạo.

Sau khi nghe đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ chính trị về đột phá phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (gọi tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW); đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh Hậu Giang báo cáo các nội dung chính xin ý kiến Ban Chỉ đạo; đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy thông qua dự thảo Quyết định thành lập Tổ giúp việc, Quy chế làm việc, Chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo; dự thảo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; ý kiến phát biểu của đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh kết luận như sau:

**I. Quan điểm, mục tiêu của Trung ương**

**1. Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng** đã xác định nội dung quan trọng mang tính định hướng phát triển đất nước dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

**2. Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị:** Nêu 05 quan điểm chỉ đạo, trong đó nhấn mạnh: “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới

phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới”.

## **II. Đối với tỉnh Hậu Giang**

### **1. Quan điểm, mục tiêu**

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1588/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hậu Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050: Phát triển đột phá các ngành, lĩnh vực trên nền tảng đổi mới sáng tạo, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, khai thác hiệu quả tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội, lợi thế cạnh tranh và chuyển đổi số.

Phương hướng phát triển các ngành trọng điểm: Đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ và thực hiện chuyển đổi số phục vụ phát triển các ngành kinh tế - xã hội. Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, đổi mới công nghệ, khởi nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh. Đầu tư xây dựng hoàn thiện Khu công nghệ số của tỉnh.

### **2. Về hoàn thiện thể chế, chính sách nhằm tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh**

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 02/12/2020 về xây dựng Chính quyền điện tử và chuyển đổi số tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 Quy định nội dung và định mức xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1499/QĐ-UBND ngày 06/9/2017 phê duyệt Đề án phát triển khoa học và công nghệ tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

### **3. Một số kết quả đã đạt được**

- *Mức độ ứng dụng công nghệ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:* Hầu hết cán bộ, công chức, viên chức đều được bố trí máy vi tính và môi trường mạng Internet trong xử lý công việc.

*Tỉnh đã triển khai và tổ chức thực hiện 09 nền tảng trọng tâm phục vụ cho công tác chuyển đổi số, cụ thể:*

(1) Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu LGSP từ năm 2020 đã kết nối với Trục tích hợp liên thông quốc gia NGSP và đồng bộ dữ liệu với các cơ quan Trung ương.

(2) Nền tảng quản trị tổng thể tỉnh (Hệ thống Quản lý văn bản của tỉnh).

(3) Nền tảng họp trực tuyến thế hệ mới: Hệ thống hội nghị trực tuyến của tỉnh đến cấp xã, khả năng họp cùng lúc 100 điểm cầu.

(4) Nền tảng giám sát dữ liệu trực tuyến.

(5) Nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp (như: Hướng dẫn, hỗ trợ người dân về thủ tục hành chính qua tổng đài).

(6) Nền tảng trợ lý ảo phục vụ cán bộ, công chức, viên chức.

(7) Nền tảng điện toán đám mây.

(8) Nền tảng trung tâm giám sát điều hành an toàn thông tin mạng.

(9) Nền tảng trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC) kết nối các hệ thống.

- *Thực hiện Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư về phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng*: Tỉnh đã thực hiện Đường truyền kết nối trong các cơ quan Đảng thông suốt từ tỉnh đến cơ sở.

- *Kết quả thực hiện Đề án số 06-ĐA/TW về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực thư điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030*: Tỉnh thành lập Tổ Công tác triển khai Đề án 06 do đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh làm Tổ trưởng; UBND cấp huyện, cấp xã đã thành lập 608 Tổ công tác ở cấp huyện, xã và ấp, khu vực.

#### **\* Một số kết quả nổi bật**

**(1) Tỉnh đã hợp tác với một số viện, trường như:** Ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác với Trường Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Cần Thơ, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành, Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia.

**(2) Ngày 10/10/2024, tỉnh đã phát động Phong trào “60 ngày đêm chuyển đổi số”:** Đã nâng cao hiệu quả xử lý hồ sơ trực tuyến và thanh toán trực tuyến, tăng cường việc số hóa dữ liệu hành chính và hỗ trợ chuyển đổi thiết bị di động từ 2G sang 4G, 5G cho người dân.

**(3) Tổ chức Tuần lễ Chuyển đổi số và Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo - Mekong Delta năm 2024** với sự phối hợp triển khai của Hội Tin học Thành phố Hồ Chí Minh.

**(4) Thành lập Khu Công nghệ số:** Mục tiêu nhằm kêu gọi, thu hút các tập đoàn, doanh nghiệp công nghệ thông tin trong và ngoài nước đến đầu tư, kinh doanh; hình thành ngành công nghiệp công nghệ thông tin đủ mạnh, phấn đấu trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần phát triển kinh tế số. Đồng thời, là một trong các động lực quan trọng để thúc đẩy sự tăng trưởng của 04 trụ cột của tỉnh. Thu hút các trường đại học, các cơ sở nghiên cứu, đào tạo về công nghệ thông tin, các chuyên gia công nghệ thông tin đến sinh sống, học tập, làm việc.

**(5) Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng:** Toàn tỉnh có 525 Tổ Công nghệ số cộng đồng/mỗi ấp, khu vực; mỗi Tổ bố trí từ 01 đến 02 hợp đồng hoặc

thuê nhân sự có chuyên môn phù hợp để hướng dẫn người dân và doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính tại xã, phường, thị trấn.

### **III. Tồn tại, khó khăn, hạn chế**

**1. Đối với khó khăn chung đã nêu trong Báo cáo của Ban Chỉ đạo:** Đây không phải là khó khăn của riêng Hậu Giang mà là khó khăn của cả nước, chủ yếu:

*Thứ nhất*, về một số cơ chế, chính sách, khung pháp lý chưa hoàn thiện.

*Thứ hai*, về đào tạo, thu hút nguồn nhân lực về khoa học và công nghệ chất lượng cao, nhất là đội ngũ cán bộ trẻ có trình độ, chuyên môn cao; chuyên gia, chuyên sâu.

*Thứ ba*, về nguồn lực thực hiện nhất là nguồn kinh phí còn khó khăn.

*Thứ tư*, doanh nghiệp có xu hướng đầu tư vào hoạt động lĩnh vực này chưa nhiều.

### **2. Về các khó khăn, vướng mắc**

#### **2.1. Việc xây dựng Trung tâm đổi mới sáng tạo**

Bộ Khoa học và Công nghệ đang dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.

Cơ sở pháp lý cũng như chức năng nhiệm vụ chưa được phê duyệt để thành lập Trung tâm đổi mới sáng tạo.

#### **2.2. Việc thu hút đầu tư vào Khu công nghệ số**

Việc thu hút doanh nghiệp mới đầu tư vào Khu công nghệ số tỉnh hiện nay còn chậm, nguyên nhân: (1) Hạ tầng Khu công nghệ số chưa xây dựng hoàn thiện; (2) Chưa có nhà ở cho công nhân ở xa; (3) Tuyển dụng lao động làm việc tại Khu công nghệ số còn nhiều khó khăn; (4) Chưa có nhiều doanh nghiệp biết và tìm hiểu về Khu công nghệ số tỉnh.

**2.3. Thực trạng nguồn nhân lực khoa học công nghệ:** Nguồn lực khoa học và công nghệ còn thiếu; cơ sở vật chất còn hạn chế nhất định.

#### **2.4. Đối với các kiến nghị của Công ty TNHH MTV Ươm tạo LV**

Giao Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc với Công ty TNHH MTV Ươm tạo LV cụ thể từng nội dung, tổng hợp báo cáo Thường trực Tỉnh ủy (thông qua Ban Chỉ đạo) để xem xét.

**(1) Về chỗ lưu trú cho nhân viên:** Công ty đề xuất lãnh đạo tỉnh chỉ đạo Trường Cao đẳng cộng đồng Hậu Giang tiếp tục cho phép các doanh nghiệp tại ISC sử dụng 40 phòng ký túc xá đến hết năm 2025.

Đây là tài sản công: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn Trường Cao đẳng Cộng đồng, Công ty thống nhất giá cho thuê và thực hiện hình thức cho thuê theo quy định.

**(2) Về nguồn lao động cung ứng cho Công ty:** Các doanh nghiệp trong ISC gặp khó khăn về tuyển dụng nguồn nhân lực, tỷ lệ tuyển dụng chỉ đạt 7% trong các đợt tuyển dụng đối với lao động phổ thông, còn lập trình viên thì rất khó tuyển. Do vậy, một số doanh nghiệp đã tạm ngưng hoạt động vì lý do này và làm gia tăng chi phí hoạt động của doanh nghiệp.

Tỉnh đã có chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp trong Khu công nghệ số tỉnh.

Tuy nhiên, năm 2024 và quý I/2025, các doanh nghiệp trong Khu công nghệ số không có nhu cầu đào tạo lao động. Mặt khác, mức lương khởi điểm của các doanh nghiệp khi Thông báo tuyển dụng (chỉ từ 04 - 12 triệu/tháng) thấp so với trình độ chuyên môn cần có của lao động khi ứng tuyển, do đó không thu hút được người lao động tham gia ứng tuyển.

**(3) Kết nối giao thông công cộng:** Kiến nghị tỉnh có chương trình hỗ trợ, trợ giá trong một khoảng thời gian nhất định và xây dựng các tuyến giao thông công cộng trọng yếu, kết nối với Khu công nghệ số của tỉnh.

Giao Đảng ủy UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh báo cáo xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy xem xét.

**(4) Hoàn thiện cổng ra vào và hạ tầng cho Khu công nghệ số tỉnh:** Công ty kiến nghị lãnh đạo tỉnh đẩy mạnh đầu tư, tập trung hoàn thiện cổng chính và hạ tầng kỹ thuật cho Khu công nghệ.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1172/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 về phê duyệt dự án: Xây dựng Khu Công nghệ số tỉnh Hậu Giang (giai đoạn 2) với tổng mức đầu tư 50 tỷ đồng, với diện tích sử dụng đất của dự án khoảng 1,52 ha trong tổng diện tích 23,7 ha. Tiến độ đã triển khai dự án, dự kiến tháng 9/2025 hoàn thành.

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai Khu Công nghệ số giai đoạn 2, với tổng kinh phí còn lại theo đúng quy định; đồng thời, tiếp tục rà soát đánh giá tình hình triển khai để tiếp tục thực hiện các hạng mục còn lại.

**(5) Đề xuất chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp trong Khu công nghệ số:**

Các doanh nghiệp hiện đang được hưởng các chính sách ưu đãi chung theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư và Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, chưa được hưởng được các chính sách ưu đãi cho Khu công nghệ thông tin tập trung theo Nghị định số 154/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

Giao Đảng ủy UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khu Công nghệ số là Khu công nghệ thông tin tập trung, để được hưởng chính sách ưu đãi theo Nghị định số 154/2013/NĐ-CP.

**(6) Ưu tiên quảng bá và sử dụng dịch vụ của Khu công nghệ số tỉnh:** Công ty đề nghị tỉnh hỗ trợ quảng bá các hoạt động nhằm tăng cường thu hút đầu tư: Hội thảo, chính sách khuyến khích sử dụng sản phẩm, dịch vụ của các doanh nghiệp trực thuộc, tổ chức hoạt động, sự kiện liên quan giáo dục, đào tạo lĩnh vực STEAM

Giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện việc hỗ trợ truyền thông, quảng bá thông qua công tác tuyên truyền, tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học, các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, chuyên mục Khoa học và Công nghệ trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, lồng ghép các hoạt động xúc tiến đầu tư,...

#### **IV. Một số nhiệm vụ thời gian tới**

**1.** Ban Chỉ đạo đề nghị Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Chính phủ:

- Ban hành chính sách hỗ trợ đối với tổ chức, cá nhân triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào sản xuất, đời sống (chuyên gia, ứng dụng, nhân rộng kết quả sau nghiên cứu).

- Tạo cơ chế kết nối giữa doanh nghiệp và viện nghiên cứu, trường đại học để thúc đẩy thương mại hóa sản phẩm khoa học công nghệ.

**2.** Ban Chỉ đạo đề nghị Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh: Hoàn thiện hồ sơ sớm trình, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ công nhận Khu Công nghệ số tỉnh Hậu Giang là Khu Công nghệ thông tin tập trung, hoàn thành trong tháng 3/2025.

**3.** Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, các đơn vị có liên quan làm đầu mối chuẩn bị báo cáo, các nội dung họp Ban Chỉ đạo theo Chương trình công tác năm 2025.

**4.** Ban Chỉ đạo kiến nghị nghiên cứu xây dựng Trung tâm đổi mới sáng tạo của tỉnh (kinh phí)

Giao Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo các sở, ngành có liên quan chuẩn bị các nội dung tham mưu, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy việc xây dựng Trung tâm đổi mới sáng tạo của tỉnh, trong đó có hạng mục, tổng mức đầu tư cụ thể, trình trong tháng 4/2025.

## **5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy**

- Tăng cường công tác tuyên truyền triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TU sâu rộng trong hệ thống chính trị và Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Tham mưu kiểm tra, giám sát, đôn đốc các địa phương, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TU.

- Khẩn trương hoàn thiện dự thảo Quyết định thành lập Tổ giúp việc, Quy chế làm việc, Chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo; Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hậu Giang theo đúng quy định.

## **6. Văn phòng Tỉnh ủy**

- Tham mưu Thường trực Tỉnh ủy ban hành Thông báo kết luận cuộc họp Ban Chỉ đạo; phối hợp tham mưu nội dung và lịch họp Ban Chỉ đạo.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tham mưu ban hành Quyết định thành lập Tổ giúp việc, Quy chế làm việc, Chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo; Nghị quyết Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hậu Giang theo đúng quy định.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu bố trí 01 biên chế chuyên trách thực hiện công tác phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Chủ trì, phối hợp tham mưu xây dựng Kế hoạch của Tỉnh ủy thực hiện Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư về phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng theo lộ trình của Văn phòng Trung ương Đảng.

Văn phòng Tỉnh ủy thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy đến thành viên Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai thực hiện.

### Nơi nhận:

- Thành phần dự họp,
- Lưu VPTU.TÂM

**CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Đồng Hoàng Dũng**